

Số: 08 /CT-UBND

Bắc Giang, ngày 28 tháng 8 năm 2018

CHỈ THỊ

Về triển khai thực hiện nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019

Căn cứ Chỉ thị số 2919/CT-BGDĐT ngày 10/8/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về nhiệm vụ chủ yếu năm học 2018-2019 của Ngành Giáo dục; nhằm tiếp tục triển khai thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động của Ban Thường vụ Tỉnh ủy thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản và toàn diện giáo dục và đào tạo; căn cứ điều kiện kinh tế - xã hội và thực tiễn giáo dục, đào tạo của địa phương, Chủ tịch UBND tỉnh chỉ thị toàn Ngành Giáo dục quán triệt mục tiêu, ưu tiên tập trung thực hiện các nhóm nhiệm vụ và giải pháp chủ yếu trong năm học 2018-2019, cụ thể như sau:

I. MỤC TIÊU CHUNG

Tăng cường kỷ cương, nền nếp, dân chủ trong trường học; chú trọng công tác quản lý và giáo dục chính trị, tư tưởng, đạo đức, nhân cách, lối sống, kỹ năng sống, ứng xử văn hoá và ý thức, trách nhiệm công dân cho học sinh, sinh viên; kết hợp hài hòa “dạy chữ”, “dạy người” và “dạy nghề”, xây dựng môi trường giáo dục an toàn, lành mạnh, thân thiện, phòng chống bạo lực học đường.

Củng cố vững chắc kết quả phổ cập giáo dục các cấp học. Tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả các hoạt động giáo dục theo hướng thực chất và bền vững; duy trì chất lượng giáo dục mũi nhọn; tạo chuyên biệt rõ nét về chất lượng dạy, học tiếng Anh.

Giáo dục mầm non tập trung phát triển trường, lớp ở khu công nghiệp; đẩy mạnh các giải pháp nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý nhà nước, kiên quyết chống hành vi bạo hành trẻ và khắc phục tình trạng thiếu giáo viên.

Giáo dục phổ thông tiếp tục chuẩn bị các điều kiện để thực hiện chương trình, sách giáo khoa mới, nhất là đối với lớp 1; nâng cao chất lượng kiểm tra, đánh giá kết quả học tập, rèn luyện, đặc biệt là kỳ thi trung học phổ thông quốc gia; đổi mới cơ chế quản lý trong các trường phổ thông.

Giáo dục thường xuyên tập trung nâng cao hiệu quả hoạt động của các trung tâm học tập cộng đồng, các trung tâm giáo dục nghề nghiệp – giáo dục thường xuyên; tiếp tục thực hiện các mục tiêu của Đề án xây dựng xã hội học tập.

II. CÁC NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Chủ đề năm học: *Giữ vững kỷ cương, nền nếp trường, lớp học; chú trọng giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hóa ứng xử cho đội ngũ nhà giáo và HSSV; tiếp tục đổi mới, sáng tạo, nâng cao chất lượng giáo dục.* Toàn Ngành tiếp tục triển khai thực hiện tốt 9 nhiệm vụ, 5 giải pháp chủ yếu sau:

1. Rà soát, quy hoạch mạng lưới cơ sở giáo dục hợp lý

Tổ chức rà soát, quy hoạch, sắp xếp lại các cơ sở giáo dục theo Kế hoạch số 47-KH/TU ngày 30/5/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy đảm bảo hợp lý, nâng cao chất lượng giáo dục, đáp ứng yêu cầu phát triển kinh tế - xã hội và đào tạo nguồn nhân lực của địa phương. Trên cơ sở quy mô phát triển dân số, kế hoạch sáp nhập các trường của UBND tỉnh, cơ sở vật chất hiện trạng các nhà trường để rà duyệt, sắp xếp lại mạng lưới trường, lớp, từ đó xây dựng kế hoạch tăng lớp năm học 2019-2020 và các năm tiếp theo để đề xuất nhu cầu xây dựng phòng học, đội ngũ cán bộ, giáo viên đảm bảo phục vụ

chương trình giáo dục phổ thông mới. Khuyến khích các tổ chức, cá nhân đầu tư xây dựng trường mầm non tư thục, thành lập các nhóm trẻ độc lập tư thục tại các khu, cụm công nghiệp, đông dân cư.

Triển khai thực hiện sáp nhập các trường tiểu học và THCS theo kế hoạch của UBND tỉnh; ổn định bộ máy tổ chức và duy trì hoạt động các trường sau sáp nhập. Tổ chức đánh giá công tác sắp xếp, tổ chức lại các đơn vị trường học theo Nghị quyết số 140-NQ/TU ngày 23/9/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

2. Nâng cao chất lượng đội ngũ nhà giáo và CBQL giáo dục các cấp học

Thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 1737/CT-BGDĐT ngày 07/5/2018 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc tăng cường công tác quản lý và nâng cao đạo đức nhà giáo; thực hiện đúng quy chế làm việc và văn hóa công sở.

Tiếp tục rà soát, điều chỉnh, sắp xếp lại tổ chức bộ máy, nhân sự của các cơ sở giáo dục nhằm tinh gọn bộ máy, hợp lý theo Nghị quyết Trung ương 6 (khoá XII). Thực hiện quy trình đánh giá, xếp loại, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý giáo dục theo hướng thực chất, hiệu quả; nghiên cứu đề xuất giải pháp điều động, bố trí công việc khác hoặc cho thôi việc đối với cán bộ không đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ của vị trí việc làm. Bố trí, điều chỉnh, sắp xếp, cơ cấu lại đội ngũ giáo viên phổ thông theo từng bộ môn, khắc phục tình trạng vừa thừa, vừa thiếu; kiên quyết điều động hoặc trung tập có thời hạn giáo viên các bộ môn từ nơi thừa đến nơi thiếu, nhất là khi thực hiện sáp nhập trường học.

Hoàn thiện rà soát đội ngũ giáo viên trong toàn ngành, xác định nhu cầu giáo viên theo lộ trình đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới. Lựa chọn chuẩn bị đội ngũ cán bộ quản lý và giáo viên dạy các chương trình đầu cấp để có kế hoạch bồi dưỡng, tập huấn cho 100% giáo viên được phân công dạy theo chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới theo lộ trình của Bộ Giáo dục và Đào tạo; ưu tiên bồi dưỡng đội ngũ giáo viên dạy lớp 1.

Tổ chức các lớp bồi dưỡng năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý theo chuẩn hiệu trưởng; nâng cao năng lực, trình độ chuyên môn, nghiệp vụ, ngoại ngữ, tin học cho đội ngũ giáo viên các cấp học theo yêu cầu chuẩn nghề nghiệp và đáp ứng yêu cầu chương trình giáo dục phổ thông mới. Trường Cao đẳng Ngô Gia Tự bám sát chương trình các môn học để xây dựng chương trình đào tạo, nâng cao chất lượng đào tạo giáo viên.

Thực hiện đánh giá cán bộ quản lý, giáo viên các cấp theo chuẩn nghề nghiệp. Nâng cao tinh thần trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương, đạo đức nghề nghiệp, tác phong và tư cách của đội ngũ nhà giáo, cán bộ quản lý giáo dục các cấp học, kiên quyết chấn chỉnh các vi phạm đạo đức nhà giáo.

Bổ nhiệm, bồi dưỡng giáo viên theo tiêu chuẩn chức danh, thi/xét thăng hạng và bổ nhiệm, xếp lương theo đúng các quy định của Nhà nước. Thực hiện tốt các chế độ, chính sách, thi đua, khen thưởng đối với nhà giáo, cán bộ quản lý nhằm tạo động lực cho đội ngũ nhà giáo chuyên tâm với nghề. Rà soát, phát hiện những giáo viên xuất sắc về kiến thức chuyên môn, phương pháp dạy học để bổ sung cho trường chuyên, trường chất lượng cao; nghiên cứu đề xuất cơ chế, chính sách đãi ngộ theo Kế hoạch số 53-KH/TU ngày 01/8/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy.

3. Tiếp tục đổi mới mạnh mẽ việc thực hiện chương trình giáo dục mầm non, phổ thông hiện hành theo định hướng phát triển phẩm chất, năng lực người học; định hướng nghề nghiệp và phân luồng trong giáo dục phổ thông

Tiếp tục thực hiện chương trình giáo dục mầm non sau chỉnh sửa; nâng cao việc chăm sóc giáo dục trẻ, lấy trẻ làm trung tâm, bảo đảm trẻ được tuyệt đối an toàn về thể chất và tinh thần, chuẩn bị nền tảng vững chắc cho trẻ vào lớp 1. Kiểm tra, giám sát

chặt chẽ tổ chức hoạt động các cơ sở mầm non ngoài công lập, các lớp/nhóm trẻ độc lập tư thực.

Đẩy mạnh thực hiện đổi mới chương trình giáo dục phổ thông theo Chỉ thị số 16/CT-TTg ngày 18/6/2018 của Thủ tướng Chính phủ gắn với thực tế địa phương. Tiếp tục xây dựng kế hoạch thực hiện đổi mới chương trình, sách giáo khoa phổ thông mới theo lộ trình của Bộ GD&ĐT. Tổ chức đánh giá kết quả thực hiện đổi mới, giảm tải chương trình giáo dục phổ thông trên địa bàn tỉnh. Tiếp tục đổi mới các hoạt động giáo dục, đổi mới phương pháp dạy học, sinh hoạt chuyên môn nhằm nâng cao chất lượng giáo dục toàn diện các cấp học.

Tăng cường công tác giáo dục tư tưởng chính trị cho đội ngũ giáo viên và giáo dục đạo đức, lối sống, kỹ năng sống, văn hoá ứng xử cho học sinh, sinh viên. Đẩy mạnh thực hiện dân chủ, xây dựng văn hóa học đường và môi trường giáo dục lành mạnh, gắn với siết chặt kỷ luật, kỷ cương trong nhà trường; tăng cường an ninh, an toàn trường học. Thực hiện nghiêm túc Bộ quy tắc ứng xử trong trường học. Tổ chức đa dạng, sáng tạo, thiết thực và hiệu quả các hoạt động trải nghiệm sáng tạo, giáo dục kỹ năng sống, văn hóa, văn nghệ, thể thao, giáo dục ngoài giờ lên lớp tạo sân chơi bổ ích, giáo dục toàn diện học sinh, sinh viên. Tăng cường quản lý học sinh, sinh viên; nghiên cứu có giải pháp để giám sát học sinh, sinh viên kể cả trên môi trường mạng; phát huy vai trò và bảo đảm sự phối hợp chặt chẽ giữa ngành giáo dục, các đoàn thể và gia đình trong quản lý và giáo dục học sinh, sinh viên. Tổ chức đánh giá, kiểm điểm về công tác quản lý giáo viên, học sinh, sinh viên; tham mưu UBND tỉnh ban hành quy định về quản lý giáo viên, học sinh, sinh viên trong các cơ sở giáo dục trên địa bàn tỉnh. Giáo dục học sinh, sinh viên ý thức giữ vệ sinh chung, tham gia hoạt động lao động, vệ sinh trường, lớp góp phần xây dựng trường lớp sạch, đẹp; củng cố, kiện toàn, nâng cao hiệu quả, đổi mới công tác y tế trường học, bảo đảm chăm sóc sức khỏe cho học sinh.

Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của các trung tâm giáo dục nghề nghiệp-giáo dục thường xuyên cấp huyện, Trung tâm giáo dục thường xuyên- Hướng nghiệp tỉnh. Thực hiện tốt công tác phân luồng học sinh sau THCS và THPT theo Quyết định số 522/QĐ-TTg ngày 14/5/2018 của Thủ tướng Chính phủ phê duyệt Đề án giáo dục hướng nghiệp và định hướng phân luồng học sinh trong giáo dục phổ thông giai đoạn 2018-2025.

4. Nâng cao chất lượng dạy học Tiếng Anh

Tiếp tục đẩy mạnh việc dạy và học tiếng Anh theo lộ trình Đề án đổi mới dạy và học tiếng Anh trong các trường phổ thông giai đoạn 2016-2020; nâng cao chất lượng dạy học tiếng Anh. Bố trí, sắp xếp hợp lý đội ngũ giáo viên tiếng Anh đáp ứng yêu cầu dạy Chương trình tiếng Anh 10 năm theo kế hoạch. Xây dựng kế hoạch định kỳ khảo sát lại năng lực của đội ngũ giáo viên; nâng cao chất lượng công tác đào tạo lại, bồi dưỡng thường xuyên, tự bồi dưỡng để chuẩn hóa năng lực giáo viên về 4 kỹ năng và phương pháp.

Tiếp tục thực hiện kiểm tra đánh giá đầy đủ các kỹ năng nghe, nói, đọc, viết nhằm nâng cao kỹ năng giao tiếp của giáo viên, học sinh. Tổ chức thi và cấp chứng chỉ ngoại ngữ bảo đảm khách quan, trung thực.

Tăng cường kiểm tra giám sát, quản lý tốt việc dạy học tăng cường có giáo viên người nước ngoài để xây dựng môi trường ngoại ngữ.

5. Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin trong quản lý và dạy học

Tiếp tục đẩy mạnh ứng dụng có hiệu quả công nghệ thông tin trong quản lý, tổ chức dạy và học, trong đó tập trung các nguồn lực, bám sát mục tiêu, giải pháp đã xác

định tại Đề án đẩy mạnh dạy tin học và ứng dụng công nghệ thông tin trong trường phổ thông giai đoạn 2017-2020, định hướng đến năm 2025 nhằm tổ chức triển khai, thực hiện có hiệu quả, đúng lộ trình. Nâng cao kỹ năng ứng dụng công nghệ thông tin cho cán bộ, công chức, viên chức, học sinh, sinh viên đáp ứng yêu cầu thị trường lao động trong bối cảnh hội nhập quốc tế và cuộc cách mạng công nghiệp 4.0.

Tích hợp các hệ thống thông tin quản lý ngành hiện có vào cơ sở dữ liệu ngành. Nâng cao hiệu quả triển khai ứng dụng phần mềm quản lý trường học, chất lượng hệ thống website, cổng thông tin điện tử ngành giáo dục và hệ thống thư điện tử đảm bảo yêu cầu cung cấp, chia sẻ và công khai thông tin theo quy định.

Tiếp tục phát động giáo viên tham gia xây dựng bài giảng e-learning, đóng góp vào kho bài giảng e-learning trực tuyến toàn ngành; khuyến khích các cơ sở giáo dục sử dụng các phần mềm trong dạy học.

6. Nâng cao hiệu lực, hiệu quả công tác quản lý giáo dục, đẩy mạnh giao quyền tự chủ, tự chịu trách nhiệm cho các cơ sở giáo dục

Tiếp tục tăng cường giao quyền tự chủ và trách nhiệm giải trình đối với các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông trong việc xây dựng, thực hiện kế hoạch giáo dục nhà trường đáp ứng yêu cầu đổi mới; đổi mới cơ chế tài chính giáo dục, giao quyền tự chủ về tài chính, tài sản theo Nghị định số 16/2015/NĐ-CP của Chính phủ. Chỉ đạo thực hiện tốt các quy định về công khai theo Thông tư số 36/2017/TT-BGDĐT của Bộ GD&ĐT đảm bảo dân chủ trong trường học; tổ chức thanh tra, kiểm tra, xử lý nghiêm các sai phạm. Tổ chức thực hiện nghiêm túc Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 09/8/2018 của UBND tỉnh sửa đổi, bổ sung một số điều Quy định về thu, sử dụng các khoản thu thỏa thuận và tự nguyện trong các cơ sở giáo dục mầm non, phổ thông, giáo dục thường xuyên công lập trên địa bàn tỉnh ban hành kèm theo Quyết định số 16/2017/QĐ-UBND ngày 08/6/2017, nhằm hạn chế tình trạng dạy thêm, học thêm, thu chi không đúng quy định trong các cơ sở giáo dục.

7. Tiếp tục chủ động hội nhập quốc tế trong giáo dục và đào tạo

Tiếp tục triển khai thực hiện Nghị quyết 22-NQ/TW ngày 10/4/2014 của Bộ Chính trị về hội nhập quốc tế. Chỉ đạo các cơ sở giáo dục tăng cường các hoạt động giao lưu, hợp tác quốc tế trong dạy và học tiếng Anh; khuyến khích liên kết với các trung tâm ngoại ngữ, các đơn vị, tổ chức có đủ điều kiện theo quy định tổ chức giảng dạy tiếng Anh tăng cường có giáo viên nước ngoài, nâng cao năng lực cho giáo viên, học sinh, sinh viên.

8. Tăng cường cơ sở vật chất đảm bảo chất lượng các hoạt động giáo dục

Tiếp tục triển khai có hiệu quả các chương trình, đề án, kế hoạch đã được phê duyệt. Rà soát mạng lưới các cơ sở giáo dục nhằm tăng cường các điều kiện đảm bảo chất lượng, hiệu quả đầu tư, phù hợp với nhu cầu xã hội, với điều kiện của từng địa phương, tích cực tham mưu đầu tư các hạng mục xây dựng phòng học, phòng chức năng của các trường, nhất là bậc mầm non và tiểu học.

Rà soát, đầu tư cải tạo, xây dựng mới nhà vệ sinh và cung cấp nước sạch trong trường học, xây dựng môi trường học đường xanh, sạch, đẹp.

9. Phát triển nguồn nhân lực, nhất là nguồn nhân lực chất lượng cao

Thực hiện tốt công tác hướng nghiệp, định hướng nghề nghiệp, nâng cao chất lượng đào tạo nghề tại các trung tâm, đào tạo gắn với nhu cầu xã hội, đáp ứng yêu cầu nguồn nhân lực của thị trường lao động. Khuyến khích và tạo điều kiện cho giáo viên, học sinh, sinh viên nghiên cứu, ứng dụng khoa học, công nghệ vào giảng dạy, học tập. Tổ chức tốt cuộc thi Khoa học kỹ thuật cấp tỉnh, tạo sân chơi trí tuệ bổ ích cho giáo viên, học sinh, sinh viên.

giáo dục mũi nhọn trên cơ sở bảo đảm bảo giáo dục toàn diện. Quan tâm xây dựng, phát triển trường THPT Chuyên là trường trọng điểm cấp THPT làm nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng học sinh giỏi, học sinh năng khiếu, bồi dưỡng giáo viên. Tiếp tục xây dựng hệ thống trường điểm các cấp học, 10 trường THCS trọng điểm chất lượng cao ở các huyện, thành phố để trở thành những mô hình điểm, đi đầu về đổi mới giáo dục, bồi dưỡng giáo viên, học sinh, đồng thời tạo nguồn tuyển sinh chất lượng cao cho trường Chuyên.

III. MỘT SỐ GIẢI PHÁP THỰC HIỆN

1. Thực hiện tốt công tác tham mưu, phối hợp; đẩy mạnh cải cách hành chính trong giáo dục

Tiếp tục tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện các chương trình, đề án, kế hoạch của tỉnh triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW; tổ chức sơ kết 5 năm thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW trên địa bàn tỉnh. Tích cực và chủ động phối hợp thực hiện tốt công tác tham mưu cấp uỷ, chính quyền các cấp ban hành các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển giáo dục và đào tạo phù hợp với thực tế của địa phương, tạo cơ sở pháp lý và cơ chế thuận lợi để phát triển giáo dục trên địa bàn. rà soát những điểm bất cập, không phù hợp với điều kiện thực tiễn, kiến nghị sửa đổi, bổ sung hoặc thay thế cho phù hợp với tình hình mới.

Đẩy mạnh cải cách hành chính trong lĩnh vực giáo dục và đào tạo; tăng cường kỷ cương, nền nếp trường, lớp học; làm việc tuân thủ theo quy chế, phân công, phân cấp, nâng cao trách nhiệm thực thi công vụ và trách nhiệm của đội ngũ cán bộ quản lý các cấp, trách nhiệm nêu gương của người đứng đầu, lấy chất lượng hiệu quả công việc làm tiêu chí đánh giá, xếp loại người đứng đầu và đơn vị

2. Nâng cao năng lực lãnh đạo của cán bộ quản lý giáo dục các cấp

Tổ chức đào tạo, bồi dưỡng, tăng cường năng lực cho đội ngũ cán bộ quản lý để có được đội ngũ cán bộ quản lý có tầm nhìn, tận tâm, năng động, sáng tạo. Đề xuất giải pháp cụ thể để sàng lọc những cán bộ yếu kém, không hoàn thành nhiệm vụ. Nâng cao trách nhiệm, kỷ luật, kỷ cương hành chính và đạo đức công vụ của cán bộ quản lý giáo dục. Thực hiện quy trình đánh giá, xếp loại, quy hoạch, luân chuyển, bổ nhiệm, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ quản lý theo hướng thực chất, hiệu quả; quan tâm phát triển cán bộ trẻ, cán bộ có tài năng, cán bộ nữ, cán bộ người dân tộc thiểu số. Tổ chức kiểm tra kiến thức cán bộ quản lý nhằm tạo động thái tích cực để đội ngũ cán bộ quản lý có ý thức không ngừng tự học nâng tầm, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Triển khai đo lường sự hài lòng của người dân đối với dịch vụ giáo dục công theo kế hoạch của UBND tỉnh.

3. Thực hiện tốt công tác xã hội hoá, tăng cường các nguồn lực đầu tư

Thực hiện công tác xã hội hóa theo đúng quy định của pháp luật nhằm huy động các nguồn lực của xã hội để đầu tư, phát triển giáo dục và đào tạo. Thực hiện lồng ghép kinh phí các chương trình mục tiêu, dự án, ngân sách để tăng hiệu quả đầu tư xây dựng cơ sở vật chất trường, lớp học, xây dựng trường chuẩn quốc gia. Tăng cường kiểm tra, giám sát các cơ sở giáo dục trên địa bàn thực hiện các khoản thu, đóng góp theo đúng quy định, nhất là các khoản thu thoả thuận, tự nguyện.

4. Tăng cường công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục

Tiếp tục đổi mới công tác khảo thí và kiểm định chất lượng giáo dục theo hướng đánh giá năng lực người học. Chỉ đạo triển khai nghiêm túc việc kiểm tra, đánh giá; tổ chức các đợt kiểm tra định kỳ, cuối kỳ, cuối năm, thi tuyển sinh, thi học sinh giỏi các cấp, thi THPT nghiêm túc, an toàn, đúng quy chế và hiệu quả. Đổi mới phương thức thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT nhằm đáp ứng mục tiêu giáo dục toàn diện. Đẩy mạnh kiểm định chất lượng các cơ sở giáo dục. 100% các đơn vị triển khai tự đánh giá theo quy định kiểm định chất lượng giáo dục. Tiếp tục thực hiện các chương trình đánh giá

quốc gia và đánh giá quốc tế (PISA, TALIS) để giám sát, cải thiện chất lượng giáo dục và hội nhập quốc tế.

5. Đẩy mạnh công tác truyền thông về giáo dục và đào tạo

Xây dựng và thực hiện nghiêm túc kế hoạch truyền thông năm học 2018-2019. Tập trung truyền thông về kết quả 5 năm triển khai thực hiện Nghị quyết số 29-NQ/TW về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; về dự án Luật Giáo dục (sửa đổi) và các quy định mới của ngành; về xây dựng chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới; công tác chuẩn bị các điều kiện bảo đảm chất lượng triển khai chương trình, sách giáo khoa giáo dục phổ thông mới tại địa phương; về tấm gương người tốt, việc tốt trong ngành Giáo dục; các tấm gương nhà giáo, học sinh, sinh viên đổi mới, sáng tạo và đạt kết quả tốt trong dạy và học tạo phong trào thi đua sâu rộng trong toàn ngành, đồng thời giúp xã hội hiểu rõ những chủ trương đổi mới, những nỗ lực, thành công và cả những khó khăn, bất cập, từ đó cùng tham gia đánh giá, giám sát, phản biện, tạo sự đồng thuận trong toàn xã hội. Chủ động cung cấp thông tin kịp thời, chính xác cho cơ quan báo chí để định hướng dư luận, tạo niềm tin, xây dựng hình ảnh đẹp về giáo dục trong đời sống xã hội.

Để tổ chức thực hiện tốt các nhiệm vụ trên, Chủ tịch UBND tỉnh yêu cầu Sở Giáo dục và Đào tạo chủ động xây dựng kế hoạch và tổ chức triển khai nhiệm vụ năm học; phối hợp tốt với các sở, ban, ngành, đoàn thể, các địa phương tích cực tham mưu Tỉnh ủy, HĐND, UBND tỉnh ban hành các chương trình, đề án, kế hoạch phát triển giáo dục trên địa bàn. UBND các huyện, thành phố phối hợp chặt chẽ với Sở Giáo dục và Đào tạo chỉ đạo sâu sát, kịp thời đối với Phòng Giáo dục và Đào tạo, các cơ sở giáo dục do địa phương quản lý để triển khai thực hiện có hiệu quả nhiệm vụ năm học; chỉ đạo các xã, phường, thị trấn phối hợp với các ngành chức năng huy động nguồn lực đầu tư, quan tâm, chăm lo phát triển giáo dục và đào tạo trên địa bàn.

Đề nghị các cấp ủy Đảng tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đối với sự nghiệp giáo dục; Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị-xã hội, các tổ chức xã hội phối hợp với chính quyền nhằm tổ chức các hoạt động giáo dục có kết quả theo mục tiêu, nhiệm vụ năm học đã đề ra.

Giao Sở Giáo dục và Đào tạo theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Chỉ thị này; thường xuyên báo cáo tình hình, kết quả thực hiện với Chủ tịch UBND tỉnh./.

Nơi nhận: *[Chữ ký]*

- Bộ Giáo dục và Đào tạo (để b/c);
- TT Tỉnh ủy, TT HĐND tỉnh (để b/c);
- Ban Tuyên giáo Tỉnh ủy;
- UBMTTQ, các đoàn thể chính trị - xã hội tỉnh;
- Hội Khuyến học, Hội Cựu Giáo chức tỉnh;
- Lưu: VT, KGVX.

Bản điện tử:

- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- Các sở, cơ quan thuộc UBND tỉnh;
- Báo Bắc Giang, Đài PT&TH tỉnh;
- Huyện ủy, Thành ủy, UBND các huyện, thành phố;
- VP UBND tỉnh: LĐVP, TKCT, TH, TTTT.

**KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



[Chữ ký]
Ê Anh Dương